TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 23/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Hương;

Bà Vũ Thị Thân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Xuân Hà – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Minh T; sinh ngày 02/4/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường T, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: chung cư H, đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh L và bà Phạm Thị Kim H; có vợ và 03 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/9/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án hình sự phúc thẩm số 523/2007/HSPT; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/8/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 26/8/2020, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 tuần tra đến trước số 68 đường Lữ Gia, Phường 15, Quận 11 thì phát hiện Lê Minh T điều khiển xe máy hiệu Wave, biển số 64H8-5480 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 bóp da, bên trong có 05 gói nylon chứa ma túy dạng tinh thể không màu nên đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 15, Quận 11 lập

biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giải quyết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại căn hộ chung cư H, đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy dạng tinh thể không màu cùng một số dụng cụ để sử dụng, phân chia ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành trưng cầu giám định 06 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Lê Minh T. Tại Bản kết luận giám định số 1499/KLGĐ-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

+ Gói 1: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Minh T và hình dấu Công an Phường 15, Quận 11 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3566g, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Minh T và hình dấu Công an Phường 14, Quận 10 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2033g, loại Methamphetamine.

Tổng số ma túy thu giữ của Lê Minh T là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,5599g, loại Methamphetamine.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Minh T có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận: T đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác nhau (không rõ lai lịch) được khoảng 03 tháng trước khi bị bắt. Vào sáng ngày 25/8/2020, T mua số ma túy trên từ một người đàn ông tên Xìn (không rõ lai lịch) tại trước số 303 đường Vĩnh Viễn, Phường 5, Quận 10 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy T phân nhỏ thành 06 gói, bán với giá như sau: 01 gói bán với giá 150.000 đồng/gói, 02 gói bán giá 200.000 đồng/gói, 02 gói bán giá 250.000 đồng/gói, 01 gói bán giá 400.000 đồng/gói để bán lại cho người khác kiếm lời và phần còn dư T để sử dụng. T mua ma túy từ người đàn ông tên Xìn khoảng 6-7 lần/tháng, mỗi lần mua với giá 1.000.000 đồng và phân thành 06 gói như trên, khi bán hết số ma túy này T lời được 450.000 đồng. Khi các đối tượng nghiện cần mua ma túy sẽ liên lạc với T qua điện thoại. Qua kiểm tra điện thoại di động, T khai nhận những tin nhắn từ số điện thoại 0937863675 là của một đối tượng hỏi mua ma túy, T đã bán ma túy cho người này nhiều lần nhưng không biết rõ lai lịch. Ngoài ra, T khai nhận có sử dụng ma túy cùng với bạn là Nguyễn Thành Lợi 03 lần trong khoảng 03 tháng trước khi bị bắt nhưng không nhớ thời gian cụ thể tại phòng trọ của T tại căn hộ chung cư H, đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10. Ma túy mà cả hai sử dụng T lấy từ phần ma túy còn dư sau khi phân chia để bán, Lợi sử dụng mà không phải trả tiền.

Đối tượng Nguyễn Thành Lợi khai nhận: Lợi quen biết T khi chấp hành án chung tại Trại giam Cây Cầy. Khoảng 03 tháng trước, Lợi gặp lại T và được T rủ đến phòng trọ của T để chơi và sử dụng ma túy. Lợi đã sử dụng ma túy cùng với T được 03 lần, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do T cung cấp, Lợi sử dụng mà không phải trả tiền. Tuy nhiên, kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định Nguyễn

Thành Lợi âm tính với ma túy. Ngoài lời khai của Lê Minh T và Nguyễn Thành Lợi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu giữ được ma túy T và Lợi sử dụng, không thu thập được T liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh việc Lợi có sử dụng ma túy tại phòng trọ của T, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý T về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 để tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ và thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Người đàn ông tên Xìn bán ma túy cho T tại trước số 303 đường Vĩnh Viễn, Phường 5, Quận 10. Qua rà soát, không có đối tượng tên Xìn có đặc điểm tương tự như lời khai của T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục rà soát, xác minh khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có văn bản yêu cầu xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0937863675 của đối tượng mua ma túy của bị cáo T, tuy nhiên đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời. Khi có kết quả Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSQ11 ngày 08 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lê Minh T tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị: Mức hình phạt đối với bị cáo T từ 03 năm đến 04 năm tù, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 gói nylon được niêm phong ghi vụ số 1499, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 biển số xe giả mang số 64H8-5480; 01 bóp da màu nâu (đã qua sử dụng) bị cáo T dùng để cất giữ ma túy; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 kẹp gắp, 01 quẹt gas, 01 cân điện tử, 20 vỏ túi nylon không chứa gì, bị cáo T dùng để sử dụng và phân chia ma túy.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng (đã qua sử dụng), bị cáo T dùng để liên lạc mua bán ma túy; tiền Việt Nam 700.000 đồng, là tiền bị cáo T có được từ việc mua bán ma túy.

- Thông báo trong thời hạn luật định đối với một xe máy hiệu Wave màu xanh đen, số khung: không xác định, số máy: VTT27JL1P52FMH013959, quá thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đưa vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 26/8/2020, tại trước số 68 đường Lữ Gia, Phường 15, Quận 11 và tại căn hộ A408 chung cư Hòa Bình, đường Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Lê Minh T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,5599g ma túy, loại Methamphetamine với mục đích cất giữ để bán lại cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính thì bị cơ quan Công an Quận 11 phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hơn ai hết, chính bị cáo cũng là người nghiện ma túy nên hoàn toàn ý thức được hậu quả gây ra cho xã hội khi thực hiện hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T đã mua bán ma túy khoảng 03 tháng trước khi bị bắt, mỗi lần mua ma túy với giá 1.000.000 đồng và phân chia ra thành 06 gói nhỏ để bán lại, khi bán hết số ma túy thì bị cáo thu lợi được số tiền là 450.000 đồng. Số tiền bị cáo T thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy bị cáo đã tiêu xài hết nên cần bắt bị cáo phải chịu hình phạt tiền bổ sung để chế tài thu nhập bất chính.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 02 gói nylon được niêm phong ghi vụ số 1499, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, chứa ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 bóp da màu nâu (đã qua sử dụng) bị cáo T dùng để cất giữ ma túy; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 kẹp gắp, 01 quẹt gas, 01 cân điện tử, 20 vỏ túi nylon không chứa gì, bị cáo T dùng để sử dụng và phân chia ma túy, 01 biển số xe giả mang số 64H8-5480 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng (đã qua sử dụng), bị cáo T dùng để liên lạc mua bán ma túy; tiền Việt Nam 700.000 đồng, là tiền bị cáo T có được từ việc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước;

+ 01 xe máy hiệu Wave màu xanh đen, số khung: không xác định, số máy: VTT27JL1P52FMH013959, bị can T khai mua lại của một thanh niên tên Phú (không rõ lai lịch), không có giấy tờ xe, T sử dụng xe để mua bán ma túy. Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: số khung của xe máy trên mài mất số, không xác định được số nguyên thủy, số máy không thay đổi. Qua xác minh, biển số 64H8-5480 được cấp cho xe máy hiệu Ferroli110E,sốkhung:RRKWCH1UM8XN30353, sốmáy:TT29JL1P52FMH030353 do ông Nguyễn Văn Hổ, ngụ tại: ấp Thuận Tiến B, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long là chủ sở hữu. Ông Hổ cho biết đã bán xe máy trên cho người khác (không nhớ lai lịch) vào năm 2014. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc. Do đó, cần thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo đã lưu vào hồ sơ vụ án.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 132/ĐCSMT ngày 29/10/2020).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng (đã qua sử dụng), tiền Việt Nam: 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bóp da màu nâu; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 kẹp gắp, 01 quẹt gas, 01 cân điện tử, 20 vỏ túi nylon không chứa gì; 01 biển số xe máy mang số 64H8-5480.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với 01 xe môtô kiểu dáng Wave màu xanh đen (không có dàn áo xe); quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 95/ĐCSMT ngày 28/8/2020).

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Trong trường hợp bị cáo T chậm thực hiện nghĩa vụ nộp phạt thì bị cáo T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 23 tháng 3 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Hương;

Bà Vũ Thị Thân.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, đối với:

Bị cáo Lê Minh T; sinh năm: 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), tiền phạt được nộp ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 132/ĐCSMT ngày 29/10/2020).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng (đã qua sử dụng), tiền Việt Nam: 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bóp da màu nâu; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 kẹp gắp, 01 quẹt gas, 01 cân điện tử, 20 vỏ túi nylon không chứa gì; 01 biển số xe máy mang số 64H8-5480.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với 01 xe môtô kiểu dáng Wave màu xanh đen (không có dàn áo xe); quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 95/ĐCSMT ngày 28/8/2020).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Trong trường hợp bị cáo T chậm thực hiện nghĩa vụ nộp phạt thì bị cáo T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 3 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2021/HSST-QĐTG	*Quận 11, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Thanh Hương;
- Bà Vũ Thị Thân.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lê Minh T**, sinh năm 1990; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 78/16 đường Trần Nhân Tôn, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: A408 chung cư Hòa Bình, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phúc